

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2011/QĐ-UBND

*Bát Xát, ngày 30 tháng 9 năm 2011***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn huyện Bát Xát****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày 28/5/2009 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định về công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về xét, công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể làm căn cứ để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng trên địa bàn huyện Bát Xát.**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, các thành viên Hội đồng sáng kiến huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này thay thế cho Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND ngày 30/6/2010 của UBND huyện Bát Xát.

Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH***(đã ký)***Bùi Hữu lợi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về việc xét, công nhận sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước,
Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn huyện Bát Xát**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 30/9/2011
của Ủy ban nhân dân huyện Bát Xát)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này áp dụng cho các sáng kiến trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân là cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn huyện Bát Xát.

2. Đối tượng áp dụng: Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể trên địa bàn huyện Bát Xát.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là sự sáng tạo của cá nhân, là sản phẩm của trí tuệ được tạo ra từ một người hoặc một số người.

Sáng kiến là giải pháp hữu ích được áp dụng trong quá trình triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng các điều kiện sau: Có tính mới trong phạm vi cơ quan, tổ chức, địa phương và mang lại lợi ích thiết thực góp phần hoàn thành tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao hàng năm của cơ quan hoặc cá nhân như: (tăng khối lượng, chất lượng, năng suất hoặc mang lại các hiệu quả khác).

2. Tác giả sáng kiến là người tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình; đồng tác giả sáng kiến là tác giả cùng tạo ra sáng kiến chung. Người chỉ đầu tư, hỗ trợ về vật chất, kỹ thuật trong quá trình tạo ra sáng kiến không được coi là tác giả sáng kiến.

3. Sáng kiến cấp cơ sở là sáng kiến đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 của Quy định này trong phạm vi toàn huyện. Đối với sáng kiến cấp cơ sở, mỗi sáng kiến chỉ có một người được công nhận là tác giả sáng kiến.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 3. Các điều kiện để công nhận sáng kiến

1. Có tính mới trong phạm vi ngành, địa phương, cơ quan:
 - a) Lần đầu được áp dụng;
 - b) Không trùng về nội dung với các sáng kiến đã được công nhận trước đó về một hay nhiều lĩnh vực.
2. Mang lại lợi ích nhiều hơn so với khi chưa áp dụng sáng kiến về ít nhất một trong các mặt sau:
 - a) Khối lượng công việc được hoàn thành;
 - b) Chất lượng công việc;
 - c) Năng suất lao động;
 - d) Hiệu quả công tác về một hay nhiều lĩnh vực sau: Kinh tế - xã hội, xây dựng, Đảng, đoàn thể, cơ quan đoàn kết trong sạch, vững mạnh, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Điều 4. Nội dung của sáng kiến

1. Chủ trương, cơ chế, chính sách, văn bản QPPL mới được cấp có thẩm quyền quyết định đưa vào thực hiện trên địa bàn huyện Bát Xát.
 - a) Những sáng tạo trong công việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể cấp trên phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.
 - b) Những cơ chế, chính sách, quy trình, văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất được đưa vào áp dụng nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.
2. Giải pháp quản lý về bố trí nhân lực, sắp xếp bộ máy, phương tiện làm việc, điều hành, kiểm tra, giám sát công vụ,...
3. Giải pháp về cải cách hành chính nhà nước:
 - a) Đơn giản hóa thủ tục hành chính;
 - b) Hợp lý hóa quy trình thẩm định, giám định,...
4. Giải pháp về cải tạo tập quán, phong tục lạc hậu.
5. Giải pháp hạn chế tai nạn giao thông, giảm tội phạm, cai nghiện,...
6. Giải pháp về bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn vệ sinh thực phẩm ...
7. Giải pháp về hình thức tổ chức các phong trào thi đua triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của đơn vị.
8. Các giải pháp khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương III

THẨM QUYỀN, THỦ TỤC, TRÌNH TỰ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 5. Thẩm quyền công nhận sáng kiến

Thẩm quyền công nhận sáng kiến cấp huyện là Chủ tịch UBND huyện, nơi nhận đăng ký sáng kiến hoặc có sáng kiến áp dụng.

Điều 6. Thủ tục, trình tự xét, công nhận sáng kiến

1. Hồ sơ công nhận sáng kiến gồm:

a) Đơn đề nghị công nhận sáng kiến

- Họ và tên, địa chỉ, trình độ văn hóa, chuyên môn, chức vụ, nhiệm vụ chủ yếu của tác giả sáng kiến (nếu có).

- Tên sáng kiến và lĩnh vực áp dụng.

- Nêu tóm tắt nội dung và bản chất của sáng kiến.

- Tính mới của sáng kiến (trong phạm vi nào).

- Những lợi ích mang lại từ việc áp dụng sáng kiến (khối lượng, chất lượng, năng suất, kết quả, hiệu quả thay đổi như thế nào...) được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Khả năng phổ biến và nhân rộng.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

- Đơn xin công nhận sáng kiến.

- Tài liệu mô tả sáng kiến và các tài liệu, giấy tờ liên quan về sản phẩm và lợi ích thiết thực của sáng kiến hoặc các giấy tờ khác có liên quan nếu có (bản gốc hoặc bản sao công chứng).

- Ý kiến phản biện của chuyên gia (nếu có).

- Tờ trình của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đề nghị UBND huyện xét, công nhận sáng kiến.

c) Thời gian nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

- Tác giả gửi hồ sơ sáng kiến của mình về cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến của cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 01 tháng 12 để xét công nhận sáng kiến cấp huyện.

- Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể huyện chọn sáng kiến được công nhận ở cấp huyện có phạm vi áp dụng trên toàn tỉnh lập hồ sơ gửi về Sở Nội vụ từ ngày 01 tháng 12 đến 15 tháng 12.

2. Trình tự xét sáng kiến:

Bước 1. Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến tiếp nhận hoặc kiểm tra, phân loại, tổng hợp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến.

Bước 2. Cơ quan thường trực Hội đồng sáng kiến sao gửi hồ sơ sáng kiến kèm theo công văn xin ý kiến gửi cho các thành viên Hội đồng sáng kiến và các chuyên gia phản biện (nếu có) nghiên cứu trước khi họp Hội đồng sáng kiến một tuần.

Bước 3. Họp xét sáng kiến:

- Thường trực Hội đồng sáng kiến trình bày sáng kiến hoặc đối với những sáng kiến còn có nhiều ý kiến khác nhau trong Hội đồng thì mời tác giả sáng kiến trình bày và mô tả sáng kiến của mình.

- Các thành viên Hội đồng hoặc chuyên gia phản biện nhận xét đánh giá phản biện.

- Chủ tịch Hội đồng sáng kiến tóm tắt, kết luận nhận xét, đánh giá chung của các thành viên Hội đồng sáng kiến và chuyên gia phản biện nếu có.

- Hội đồng tiến hành bỏ phiếu nhận xét, đánh giá (tác giả sáng kiến không được quyền tham gia bỏ phiếu).

- Thư ký kiểm phiếu, lập và thông qua biên bản kiểm phiếu, kết quả bỏ phiếu, nhận xét, đánh giá sáng kiến của cá nhân, tập thể có đủ điều kiện được công nhận là sáng kiến. Những sáng kiến không đủ điều kiện công nhận sáng kiến thì có văn bản nêu rõ lý do không được công nhận sáng kiến.

3. Công nhận sáng kiến:**a) Công nhận sáng kiến cấp cơ sở:**

- Thường trực Hội đồng sáng kiến cấp huyện căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến huyện, trình Chủ tịch UBND huyện ra quyết định công nhận sáng kiến cho tác giả.

- Sáng kiến cấp huyện được công nhận hàng năm, mỗi năm một lần.

- Sáng kiến cấp huyện được bảo lưu trong 3 năm kể từ năm được công nhận sáng kiến và là căn cứ để xét, công nhận Chiến sỹ thi đua cơ sở hàng năm.

b) Đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh:

- Thường trực Hội đồng sáng kiến căn cứ kết quả xét công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến huyện kính trình và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

Chương IV**THÔNG TIN ÁP DỤNG SÁNG KIẾN
KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT****Điều 7. Thông tin áp dụng sáng kiến**

1. Đối với những sáng kiến có khả năng áp dụng trong huyện thì tác giả sáng kiến và Thủ trưởng đơn vị có sáng kiến có trách nhiệm cung cấp nội dung và lợi ích của sáng kiến cho các đơn vị khác trong huyện áp dụng sáng kiến đó theo quy định hiện hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương sau khi có quyết định công nhận sáng kiến có trách nhiệm thông tin, phổ biến, áp dụng sáng kiến đó trong cơ quan, đơn vị, địa phương để nâng cao khối lượng, chất lượng, năng suất, hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Căn cứ vào luật TĐKT và các quy định hiện hành về công tác TĐKT, Hội đồng TĐKT của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND

huyện, Thủ trưởng các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Cá nhân, tổ chức, đơn vị có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến sáng kiến và công nhận sáng kiến trong cơ quan Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thể và quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Giao cho Phòng Nội vụ huyện

1. Là cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến trong công tác Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và Đoàn thể hướng dẫn thực hiện Quy định này và tiếp nhận, thẩm định, tổng hợp đề nghị công nhận sáng kiến cấp huyện.

2. Chủ trì phối hợp với các cấp, ngành có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra. Định kỳ báo cáo kết quả về UBND huyện cùng với báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ bản Quy định này:

- Tổ chức quán triệt và tuyên truyền, phổ biến cho các tập thể, cá nhân về mục đích, ý nghĩa, nội dung và cách thức áp dụng sáng kiến.

- Cụ thể hóa quy định xét, công nhận sáng kiến của cơ quan, đơn vị, địa phương: Tổ chức xét công nhận các sáng kiến trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương mình nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tổng hợp, thẩm định và báo cáo kết quả đề nghị công nhận sáng kiến thuộc phạm vi lĩnh vực, chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

2. Thành viên Hội đồng sáng kiến huyện có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai Quyết định này ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong quá trình thực hiện có điều gì chưa phù hợp phản ánh về Thường trực Hội đồng sáng kiến huyện (Phòng Nội vụ) để tổng hợp trình UBND huyện xem xét sửa đổi, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

(đã ký)

Bùi Hữu Lợi